



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Văn Tôn -
Last Middle First

Current Address: 5/10 Tô 4 P. 12 Q. Gò Vấp TP HCM.

Date of Birth: 10/6/49 Place of Birth: Vĩnh Phúc Yên.

Previous Occupation (before 1975) Biệt Kích -
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 67 To 09/30/73
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :





Cố Báp Ngày 31.7.1989

Kính gửi: Bà chủ Quê H.A.D.T.N. C.T. VN

Quê tên: Nguyễn Văn Công.

Sinh năm 1949, Quê Bình Phước tên "Báo Việt".

Hiện ngụ tại số nhà 5710 Quê H. phúc 12. Quận Cố Báp.

Quê gia nhập binh chủng Biệt kích Hoa Kỳ K. B. C 8562 từ
Ngày 31.5.1967 và thụ huấn tại Trại huấn I phu Báp "Hue"
và nhảy para bị bắt làm tù binh cải tạo tại Miền Bắc, được
trả về Miền Nam ngày 30.4.1973

THƯA BÀ: Quê đã gửi hồ sơ qua Bangkok để ra đi định
cư tại Hoa Kỳ - quá lâu nhưng không nhận được hồi tin như ý
cả, Nay may mắn gặp người bạn, cho biết tin hồi của Quê Bà.
và địa chỉ? Nên tôi rất mừng lòng và tràn ngập tình cảm Quê
Hồi của, xin giúp đỡ, can thiệp cho gia đình tôi, ghi tên vào
danh sách chiêu hàng nhập cảnh Hoa Kỳ.

Kính chào Bà và chân thành gửi tới Quê Hồi lời chúc An Khang
để phục vụ từ thiện

Ngày 31.7.1989

Nguyễn Văn Công

VIỆT NAM CỘNG HÒA
THẺ CÁN CUỘC Số 120002022

Họ Tên **NGUYỄN-VĂN-TÔNG**

Ngày, nơi sinh **06.10.1949**
Bến-Dừa, Vĩnh-Trúc, Yên, B. 71

Cha **Nguyễn-văn-Tuyết**
 Mẹ **Nguyễn-thị-Chê (c)**
 Địa chỉ **Thống-Tây-Hội, Gò-Vấp, G. 11**

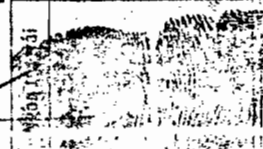


Đầu vết răng:
 Sẹo dài, 1 sau khớp mắt
 ngoài trái.

Cao: 1 th 60
 Nặng: 56 Kg

Dã-Năng, ngày 02.5.1973
KT. CHI-HUY-TRƯỞNG CSQG
Chi-Huy-Pho

[Signature]
TRẦN-CHỦ

SAO Y BẢN-CHÁNH 8638

THỐNG-TÂY-HỘI, ngày 07 tháng 12 năm 1975
 T.M. ỦY-BAN NHÂN-DÂN CÁCH-MẠKS XÃ



vai kẻ

LỜI DẶN QUAN TRỌNG

Phải trình diện Chi-Khu hoặc Đặc-Khu nơi cư trú trong thời hạn 30 ngày sau khi được cấp thẻ để lập thủ tục Đ.V. T.C.

KIỂM NHẬN CỦA CHI-KHU/ĐẶC-KHU

Đã trình diện và lập thủ tục Đ.V.T.C

ngày 20-8-1973

16.5.46 ngày 20-8-1973
Ấn ký

**BỘ QUỐC - PHÒNG
NHA ĐỘNG-VIÊN**



THẺ ĐỘNG-VIÊN TẠI CHỖ

số: 319608 /SDV3/QĐ/32

03D 10.72.TTALAP.O. 411
Trưởng ban I

MẤU
18.12.72

QĐ-772D

10.72.TTALAP.O. 411

Ô. NGUYEN VAN TONG

Sinh ngày 6/10/1949

Tại Vinh Phuc Yen (BV)

Căn-cước 12000202

Cấp tại Da Nang

Ngày 2/5/73

Địa-chỉ 5/6 Ap Dong Tam 7 Xa

Thôn: Tay Hoi Go Vap Gia Linh

Tài-nguyên BSQD

ĐỘNG - VIÊN TẠI CHỖ

Lý-do Thuộc thanh phần được Công
San trao tra chưa có lệnh gọi

Tham-chiếu BĐ số 4041/QP/LV/NC1
ngày 19/5/73 của NV.

Hiệu lực đến MUOI BA THANG MUOI HAT
NAM MCT NGAN CHIN TRAM BAY MUOI
BA (13/11/1973)

KBC.4.309, ngày 8 Th.8. 1973

ĐẠI TÁ NGUYỄN ĐÌNH THUNG
CHỨC VỤ: ...

TƯ-L-THUC S. 1786 /SY-UB

CHỨC Sáo y ban Thanh
60-VAP... 06 tháng 8 Năm 1988
LM, L.B.N.D. 2. MƯỜNG 12

XT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Di



CỘNG HÒA - XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố
... HỒ CHÍ MINH.

Quận, Huyện
... GÒ VẤP.

Xã, Phường
... 12.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số 01-88.

Số 31.

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Trương Thị Mỹ

Sinh ngày 5/3/1953

Quê quán

Nơi đăng ký thường trú 5/10 Tổ 4

Phường 12 Quận Gò Vấp

Nghề nghiệp Chăn nuôi

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 02100744

Họ và tên người chồng Nguyễn Văn Công

Sinh ngày 6/10/1949

Quê quán

Nơi đăng ký thường trú 5/10 Tổ 4

Phường 12 Quận Gò Vấp

Nghề nghiệp Chăn nuôi

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 02100745

Kết hôn ngày tháng năm 19.....

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

TM/UBND

Phường 12

KBC 3562 Ngày ..16..... tháng.....6.... năm ..1967.

Kính gọi ..Ông. NGUYEN VAN TUYET ..

Ngụ tại 73/539 Thông tay hỏi ap 7

Go vấp Gia đình

Thưa....Ông.....

Trên trong báo tin...Ông.....re.....

Cấp bậc ..Dan su chien dau ..

Họ và Tên ..NGUYEN VAN TONG ..

Số quân.....

Thuộc đơn vị chúng tôi được coi như một tích
Ngày ..03..... tháng.....6.....năm ..1967. Trong lịch hành
quân (hoặc thi hành công vụ).

Chúng tôi rất lấy làm cảm xúe khi được biết tin trên
và thành thật chia buồn cùng quý cụuon .

Hãy vọng tin vui và ngay anh trợ lại đơn vị sớm đến
với quý-cụuon và đơn vị chúng tôi .

Quoc Chu : Xin liên lạc với
Phon: TLC /SLL/TTH KBC 3562
học điện thoại số
Trong giờ làm việc : 30988
Ngoài giờ làm việc : 30995

Trên trong kính chào

TL. ..

Đại úy TRUONG VAN THANH

Trưởng Phòng, Tr. Ig Chien / SLL

Paulhan

VIỆT-NAM CÔNG-ĐOÀ

Tòa Hành-Chính Đàng-Nẵng

Trung-Tâm Tiếp-Nhận

Thư-Viện Dân-Sự

Sai-Chủ - Đàng-Nẵng

Số : 101 / TT.TNNVDS/ĐN.

TRUNG - TÂM

Sinh ngày 06-10-1945 tại Sơn-Duc, Phúc-yên, Bắc-việt

Trú-quân . ấp . xã . huyện . tỉnh Sài-Gòn.. . . .

Con ông Nguyễn . và Bà Nguyễn-Thị-Chế.

Chức-vụ và nhiệm-vụ . Toán viên. Lôi.Hồ.. . . .

Tôn-giáo

Bị CS bắt ngày . tại . Biên giới.Lào.

Được trao trả ngày . 1973 . tại . Quảng-trị.

Ngày nhập Trung-Tâm . 1973 giờ

Thư-Viện . tại

Ngày . 1973 giờ

Số tiền tiếp-cấp

Phương-tiện đi

Yêu-cầu quý Cơ-Quan

đương-vụ tại Trung-Tâm

Đàng-Nẵng

CƯỚC CHỦ : Thị

trước 03 ngày

TRUNG-TÂM-TRƯỞNG

Đàng-Nẵng, ngày 13 tháng 5 năm 1973

ĐẠI-ĐY NGUYỄN-TRƯỚC

ĐẠI-ĐY NGUYỄN-TRƯỚC

BỘ-TƯ (T/P/UBLB/TNNVDS)

Tổng-tham Gia-Định "Đề kính tường"

Ty

Cán

Hồ



TỜ KHAI DAN



Tôi ký tên dưới đây NGUYỄN VĂN TÔNG

Sinh ngày: 6/10/1940 tại Bến Dừa, Vĩnh Phúc, Bắc Việt

Cha NGUYỄN VĂN TUYẾT và Mẹ NGUYỄN THỊ CHÁI

Hiện cư trú tại Số Nhà 34 Ấp Đông Lãm 7 và thôn Ngây Hoi, Cao Vấp

Già 0/0/0

XIN LẤY DAN MỤC KHAI

Tôi sinh ra trong gia đình nghèo khổ và sống tại:

Tiền Đông Iphi, Bắc Việt từ 3/5/1967 đến 5/6/1967

thời kỳ bắt làm tù nhân tại Bắc Việt Lào và sau được Cộng

Sản Bắc-Việt trao trả tại Trung Quốc năm 30/4/1973

Tôi hoàn toàn tự nguyện và không có lỗi khai trên và chịu trách

nhận mọi hậu quả.

2

Làm tại KBC 35, 62 Ngày 15 Tháng 6 Năm 1973

người khai
(ký tên)

Nguyễn Văn Tông

18

Đang ở trong cơ Liên Lạc



VIỆT NAM CỘNG HÒA

TÒA HÒA - GIẢI

SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 4391.HT (1)

Ngày 20 tháng 08 năm 1964 (1)

-Đã soát lại đúng
với bản chánh
Trần-thị Liễu

GIẤY THẺ - VÌ KHAI - SANH CHO

NGUYỄN VĂN TÔNG

Năm một ngàn chín trăm 64 ngày 20 tháng 08 hồi 7 giờ 30
Trước mặt chúng tôi là HA NHU VINH Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại Văn-phòng Chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
DANG TRAN ANH phụ-ta

ĐÃ TRÌNH - DIỄN :

- 1.— NGUYỄN VĂN MAI
- 2.— NGUYỄN VĂN CUONG
- 3.— NGUYỄN VĂN TIET

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai qua-quyết biết chắc

NGUYỄN VĂN TÔNG (nam)

sinh ngày 06.10.1949 tại làng Bến Dừa Vĩnh Phúc Yên Bắc-Việt con của NGUYỄN VĂN TUYẾT và NGUYỄN THỊ CHẾ (c)

Và duyên-cớ mà Nguyễn văn Tuyết không có thể xin sao lục khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai sanh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

LỤC SAO Y,

Saigon, ngày 13 tháng 06 năm 1974

PHÒNG LỤC-SỰ,

GIÁ TIỀN : 15\$00

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



PHẠM-THIẾU-CÔNG

VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ
TÒI-CẠO PHÁP-VIÊN

TÒA HÒA - GIAI
SAIGON

Lục-sao y bản chánh đề tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 9862/HQ (1)

HTM/6

Ngày 17 tháng 11 năm 19 56 (1)

GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

VƯƠNG THỊ MỸ

Năm một ngàn chín trăm **56** ngày **17** tháng **11** hồi **10** giờ

Trước mặt chúng tôi là **HUYNH KHAC DUNG** Chánh-án Toà Hoà-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ-tá

NGUYEN KIM PHONG

DÃ TRÌNH - DIỆN :

1.— **VƯƠNG THỊ NGOT**

2.— **NGUYEN VAN LUAN**

3.— **VƯƠNG VAN DUY**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

VƯƠNG THỊ MỸ

**sinh ngày 05-03-1953 tại Hưng Yên, con của VƯƠNG VAN THIẾP
và NGUYỄN THỊ SÁU ;**

Và duyên cớ mà **cha mẹ** không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì **sự giao thông gián đoạn.**

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai
sinh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 13 tháng 8 năm 19 70
CHÍNH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN . 15 \$ 00

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



LÊ CHÍ MẠU

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã. Thị trấn An Nhơn
Thị xã. Quận Gò Vấp
Thành phố. Tỉnh _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 122A

Quyền số 1977

Họ và tên	NGUYỄN VƯƠNG BÍC H THUY		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 27 - Tháng 06 - Năm 1975		
Nơi sinh	An Nhơn Xã		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn Tông 28t	Vương Thị Mỹ 24t	
Dân tộc	Việt	Nam	
Quốc tịch			
Nghề nghiệp	Chăn nuôi	Chăn nuôi	
Nơi ĐKNK thường trú	5/10 Phường	12 GV	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Văn Tông 28t		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 08 năm 19 88

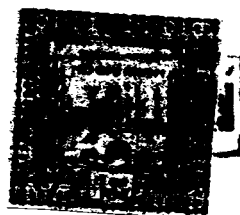
TM/UBND Q. Gò Vấp ký tên đóng dấu



Trần Văn Bích Loan

Đăng ký ngày 21 tháng 07 năm 19 77

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận Cố Vấp

Thành phố, Tỉnh _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 1805

Quyển số _____

Họ và tên	NGUYỄN VƯƠNG BÌNH THY		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 18 tháng 07 năm 1977		
Nơi sinh	Nhà hộ sinh Ngọc Thành Gò Vấp		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn văn Tông 28t	Vương thị Mỹ 24t	
Dân tộc			
Quốc tịch	Việt Nam		
Nghề nghiệp	Chăn nuôi	Nội trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	5/10 Phường 12 Quận Gò Vấp		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn văn Tông		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 27 tháng 8 năm 19 88

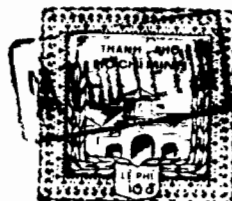
TM/UBND _____ ký tên đóng dấu



Trần Thị Bích Liên

Đăng ký ngày 1 tháng 7 năm 19 77

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Xã. Thị trấn

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Thị xã. Quận **Gò Vấp**

Thành phố. Tỉnh **Hồ Chí Minh**

BẢN SAO

Số **532**

GIẤY KHAI SINH

Quyển số **01/1979**

Họ và tên	NGUYỄN VƯƠNG BÍCH THƯƠNG	
	Nam, nữ Nữ	
Sinh ngày	Ngày hai mươi bốn tháng mười một năm một	
tháng, năm	ngàn chín trăm bảy chín	
	(24 - 11 - 1979)	
Nơi sinh	Hộ sanh Ngọc Thành	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn văn Tổng 1949	Vương thị Mỹ 1953
Dân tộc	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Trông trẻ	Môi trợ
Nơi ĐKKK thường trú	5/10 Phường 12 Gò Vấp	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn văn Tổng	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **22** tháng **8** năm **1988**

TM/UBND **Gò Vấp** ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày **3** tháng **12** năm **1979**

Ủy viên hộ tịch
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Đã ký: Lê Văn Xuân



Trần Thị Bích Ngọc

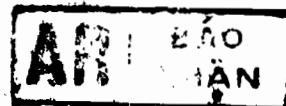
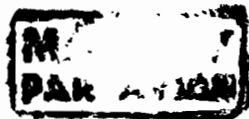
FROM: NGUYỄN VĂN TÔNG
5/10 PHƯỜNG 12, QUẬN 4.
TR. HO CHI MINH, VIỆT NAM.

TO: MRS KHUC MINH THO

PO. BOX. 5435.

ARLINGTON VA. 22205-0635

U. S. A.



4892-27720 2

CONTROL

 Card
 Doc. Request; Form 8/21/89
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date _____
 Membership; Letter

LỜI DẶN QUAN TRỌNG

Phải trình diện Chi-Khu hoặc Đốc-Khu nơi cư trú trong thời hạn 30 ngày sau khi được cấp thẻ để lập thủ tục Đ.V.T.C.

KIỂM NHẬN CỦA CHI-KHU/ĐỐC-KHU

Đã trình diện và lập thủ tục Đ.V.T.C.
ngày 20-8-1975

16.8.1975 ngày 20-8-1975
Ấn ký

[Handwritten signature and stamp]

**BỘ QUỐC - PHÒNG
NHA ĐỘNG-VIÊN**



THẺ ĐỘNG-VIÊN TẠI CHỖ

số 3196.03

16/3/75

03D

TRƯỜNG HỒN-VAN-NAM
Trưởng Ban I

MỠ
10.1.72

QĐ-772D

10.2.72 T.AT O. 411

Ô. NGUYEN VAN TONG
Sinh ngày 6/10/1949
Tại Vinh Phuc Yen (BV)
Căn-cước 12000202
Cấp tại La Nang
Ngày 2/5/73
Địa-chỉ 5/6 Ap Dong Tam 7 Xa
Thong Tay Hoi Go Vap Gia Linh
Tải-nguyên PSD

ĐỘNG - VIÊN TẠI CHỖ

Lý-do Thuộc thành phần được Công
Sân trao trả chưa có lệnh gọi

Tham-chiếu BĐ số 4041/QP/LV/MC1
ngày 19/5/73 của NDV.

Hiệu lực đến MUOI BA THANG MUOI HAT
NAM MCT NGAN CHIN TRAM BAY MUOI
BA (13/11/1973)

✓ R 1h.8. 1973
KBC.4.309, ngày

ĐẠI TÁ NGUYỄN-THỊ-THUNG
CHÓNG-SƯNG SỞ ĐỘNG-VIÊN 3

Saigon ngày 19 - tháng 04 năm 1999.

ĐƠN xin CỬ XÉT
HÌNH - BỐ : BÀ KHUẾ MINH THƯ.

FALLS CHURCH

VA

Tôi ký tên dưới đây là: NGUYỄN VĂN TÙNG sinh năm 1949 tại Hà Nội
hiện ngụ tại 5/10 TĐ 16 F12 Đường PHẠM VĂN CHIÊU Quận Bơ Vay Thành
phố Hồ Chí Minh. Trước 1975 là Biệt kích thuộc binh chủng Đặc kỹ thuật
Sở 2 liên lạc, tiền danh 1 phi tần quang tử, là tu binh. từ năm
1967 đến năm 1973 được trao trả tu binh tại Sông Thạch Hãn.

Kính thưa Bà Khuế Minh Thư đây tôi viết đơn này kính thỉnh nguyện
lên bà đề nghị và cử xét cho hoàn cảnh gia đình tôi, tôi đã nhận
lên làm đơn qua Hội Đặc kỹ thuật, Bộ quốc phòng đặc kỹ, và luật sư
John F. ERICKSON đơn này không phải có gì đặc quan, xin ra đi từ
năm tại Hoa Kỳ, và xin làm đơn xin đi dân qua 184 BIS Nguyen, gần
11 Hồ Chí Minh, đã có lời của phía pháp lan và đã phạm vào sau
cũng cũng không thể đi gia đình ở con tôi mãi mãi chờ đợi không
thấy gì của cũng ở tôi bị bệnh nặng phải qua đời để lại 03
bà cháu con gái nhỏ dại tôi phải hàng ngày làm thuê làm mướn nuôi
các con. Cuộc sống gia đình tôi rất là khổ khăn và buồn tủi và thất
vọng đây nhận được tin bà có viết trong giấy do 184 BIS gửi cho tôi
liền viết đơn này kính xin bà cử giúp gia đình tôi cũng như hiện
giờ con có các anh em biệt kích trước năm 1975 con ở tại Việt Nam.
họ và gia đình họ cũng mong muốn như tôi.

Kính thưa Bà Khuế Minh Thư sau 06 năm từ đây giam cầm trong
kín biệt tại ở trại giam đặc biệt, tôi đã hy sinh hết cả, và mất
mất hết cả những gì, đây con đồng hồ về, chỉ hy vọng một thêm
tử như như này. Trong bà xem xét và giúp đỡ con tôi với phía
đặc kỹ cho gia đình tôi cũng như các anh em biệt kích hiện con sống
ở Việt Nam chờ đi dân qua Hoa Kỳ. Vì bao nhiêu năm các anh em
đang chờ sát cánh với quân đội Hoa Kỳ, hiện tại các anh em ấy không bị
bắt phải bị giam cầm trong bốn bức tường.

Kính thưa Bà Hồ Sơ tôi xin gửi qua Bà để bà xem xét và con
gửi cho tôi, cũng như các hồ sơ tôi đã gửi qua Hoa Kỳ, mong
bà bỏ chút ít thời gian con thiệp và hỏi thăm cho gia đình tôi cũng
kính chúc Bà Vạn sự an lành, mạnh khỏe sống lâu làm ăn phát
tài.

Kính Đền.

Nguyễn Văn Tùng.

Nguyễn Văn Tùng.

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 1, 1995

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN VAN TONK	DOB	1 OCT 44	FA (IV 260950)
VUONG THI MY	DOB	5 MAR 53	WIFE
NGUYEN VUONG BICH THUY	DOB	17 JUN 75	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN VUONG BICH THY	DOB	18 JUL 77	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN VUONG BICH THUONG	DOB	24 NOV 79	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: 1/10
P 12
CO VAP
TAP HO CHI MINH

VERLA: 0714

Đã yêu cầu cha, mẹ, anh, chị, em ruột của gia đình được đến dự phỏng vấn khi có yêu cầu để quyết định có hội đủ điều kiện tại định cư tại Hoa Kỳ hay không. Quyết định cuối cùng về việc hội đủ điều kiện hay không còn tùy thuộc vào kết quả phỏng vấn của các viên chức di trú hoặc lãnh sự Hoa Kỳ cũng như việc hoàn tất các cuộc khám sức khỏe cần thiết khác. Việc chấp thuận hồ sơ và sự ra đi của họ sẽ tùy thuộc vào sự xác nhận của viên chức phụ trách là họ hội đủ tất cả các tiêu chuẩn luật định về di trú và, etc.

Các đương đơn không nên sắp xếp việc ra đi, bán nhà cửa, hoặc xin nghỉ việc trước khi được cả hai chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam thông báo đã hoàn tất các thủ tục cuối cùng.

SINCERELY,

US INTERVIEW TEAM

18 JUL 1995

HO CHI MINH CITY

MARTHA L. SARDINAS

Giám Đốc

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự

9390959
CCM/IPU

LOI-1

KBC 3562 Ngày ... 16 ... tháng ... 6 ... năm ... 1967.

Kính gửi ... Ông ... NGUYEN VAN TUYET ...

Ngu tại 73/539 Thông tay hỏi áp 7

Go vấp Gia đình

Thưa ... Ông ...

Trên trong báo tin ... Ông ... ro ...

Cấp báo ... Dân sự chiến đấu ...

Họ và Tên NGUYEN VAN TONG

Số quân ...

Thuộc đơn vị chúng tôi được coi như mặt tích

Ngày ... 03 ... tháng ... 6 ... năm 1967. Trong lúc hành
quân (hoặc thi hành công vụ)

Chúng tôi rất lấy làm cảm xúc khi được biết tin trên
và thành thật chia buồn cùng quý quyến.

Hy vọng tin vui và ngay anh trợ lại đơn vị sớm đến
với quý-quyền và đơn vị chúng tôi.

Trên trong kính chào

TL.

Đại úy TRUONG VAN THANH

Cước Chu : Xin liên lạc với

Phòng TLC / SLL / TTM KBC 3562

hoặc điện thoại số

Trong giờ làm việc : 30988

Ngoài giờ làm việc : 30995

Handwritten signature

VIỆT-NAM CÔNG-ĐOÀN

Tòa Tổng Lãnh Sự - Đà-Nẵng

Tổng Lãnh Sự - Đà-Nẵng
Tổ-Hội - Đà-Nẵng
Tổ-Hội - Đà-Nẵng

Số : 101 /TT.TNNVDS/ĐN.

TRƯỜNG KHUẤT TRƯỜNG - TÂN

~~TRƯỜNG KHUẤT~~ TÂN

Sinh ngày 06-10-1949 tại Sơn-Dức, Phúc-yên, Bắc-Việt

Trụ-quả . Ấp Đồng-Tả 7. Gia-định Sài-Gòn.

Con của Nguyễn-Văn-Nyết. . . và Bà Nguyễn-Thị-Chế

Chức vụ trước đâyToán viên.Lôi.Hồ.

Thôn-giaoĐền Chử.

Đã CS từ ngày 1-6-197. . . tại Biên giới Lào.

Được trao trả ngày 3-4-1973 . . . tại Quảng-trị.

Ngày nhập cảnh-Tân 2.4.1973

CV-Chức vụ trước đây

Thẩm quyền tạiIX. 14 ngày + 3 ngày.

Đã CS từ ngày 1-6-197308

Số tiền1.450.000

Phương tiện di chuyển Trung-vận xe.

Yêu-cầu

đương-sự

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973

Đã CS từ ngày 1-6-1973



Tôi lý tên đời đây là : NGUYỄN - VĂN - TÔNG

Sinh ngày : 6/10/1949 tại Bến Dừa, Vĩnh Phúc, Bắc Việt

Hiện cư trú tại Số nhà 6/1 Ngõ 1 và Đường 1, Hẻm 1, Cầu Vồng

Gia đình

Kính lay danh từ khai tại đây :

Tôi được lao-lượng Độc-lật Hiệt-Hoa lý-tuyên 6 và xi-hưng tại :

Tiền-Đoanh Trại Bến Chải hồ 31/5/1967 lên 5/6/1967

thủ bị bắt lên tù-bình tại Đoanh Biển Việt Lao và ở cục Công

Sân Bắc Việt trở trả tại : Sông Thạch Hầm ngày 30/4/1973

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về lời khai trên và chấp thuận nhận hậu-quả nếu có sự giáo-dối ./.

Làm tại XB 35.62 ngày 15 tháng 6 năm 1973

người khai
(ký tên)

Nguyễn - Văn - Tông

18

K H A M

Đại-Ta NGUYỄN BÁ TRUNG
Chỉ Huy Trưởng Sở Liên Lạc



John F. Erickson
Counselor/Attorney at Law
437 New Jersey Avenue, S.E.
Washington, D.C. 20003
Telephone: (202) 546-7166

Hoa Thịnh Đốn, 03 Tháng 02, 1999

Kính Gửi
Ông Nguyễn Văn Tổng
5/10 Tổ 16, F. 12
Đường Phạm Văn Chiêu
Q. Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh
Việt Nam

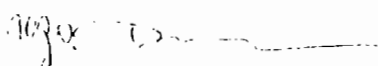
Thưa Ông,

Hồ sơ số: 98-1142

Chúng tôi thành thực chia buồn cùng ông và tang quyến trong dịp đau buồn này.

Sau đây là để trả lời các câu hỏi của ông. Chúng tôi rất thông cảm với hoàn cảnh của tất cả mọi người Biệt Kích, và như đã thông báo với ông trong thư tháng 12, Ủy Ban làm việc rất chậm chạp, một phần vì nhiều hồ sơ, phần nữa là nhiều cái thiếu chứng từ, và thường là họ phải chờ phối kiểm với các cơ quan liên hệ, để xác nhận về lý lịch của đương đơn xem có hội đủ điều kiện hay không. Hơn nữa, hiện nay UBAn mới chỉ duyệt xét tới những đơn mang số từ 500-600. Đơn của ông nộp trễ, được cho số trên 1000, và theo dự đoán của chúng tôi ít nhất cũng phải mất 6,7, tháng nữa mới tới lượt. Riêng trường hợp của ông còn thêm một trở ngại nữa là ông được tha vào năm 1973, trong lúc Luật bồi thường đòi hỏi người BKích phải ở tù sau năm 1975 mới được hưởng tiền bồi thường. Hiện chúng tôi đang soạn một tu chính án, xin nới rộng Luật cho những trường hợp như ông được hưởng. Chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để được đưa tu chính án này ra Quốc Hội và hy vọng được thông qua, như chúng tôi đã làm một tu chính án cho những cha-mẹ, hoặc anh-chị-em, của những người BKích khi qua đời còn độc thân được hưởng quyền thừa kế, và đã có một số đơn thuộc diện này đã được chấp thuận (tu chính án này mới được thi hành cuối năm 98). Phải nói là không dễ, và tốn rất nhiều thời gian để thực hiện một tu chính án. Mong ông hiểu cho.

Trước thềm năm mới chúc ông và gia quyến một năm Kỷ Mão an lành và tốt đẹp hơn.
Nay thư,


John F. Erickson
Attorney at Law

FROM: Nguyễn-Văn Đông

5/10 TĐT 16 F12 ĐƯỜNG Phạm Văn Chiêu.

PARAVION



VIET NAM

50500

BUU CHINH
SM: 4696

Quận Gò Vấp TP Hồ Chí Minh.

- Cần biết lịch từ long

từ 1967 đến nay

thả năm 1973.

xin được đi cùng anh

và lãnh tiền bồi thường



APR 29 1999

TO: KHUẾ MINH THƠ

falls church

VA USA.